

Bản án số: 109/2026/HS-ST
Ngày: 18/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Dương - Cán bộ hưu trí - Phòng giáo dục;

2. Ông Nguyễn Tấn Đạt – Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Tuấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 78/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Văn Đ, sinh ngày 10/10/1968, tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Số căn cước công dân: 082068022152, cấp ngày: 28/6/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C; Nơi cư trú: ấp K, xã G, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Cha: Ngô Văn X, sinh năm 1941 (đã chết); Mẹ: Dương Thị M, sinh năm 1945; Anh chị em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1988; Vợ: Phạm Thị Kiều H, sinh năm 1968; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2026; Tạm giam ngày 01/4/2026. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 11/3/2021.

Nơi cư trú: ấp K, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Huỳnh Thị Thùy D, sinh năm 2000. (có mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Nguyễn Minh T, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

*** Người làm chứng:**

+ Phạm Thị Kiều D1, sinh năm 1978. (có mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Ngô Trường A1, sinh năm 2003. (có mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

+ Phạm Thị Kiều H, sinh năm 1968. (có mặt)

Địa chỉ: ấp K, xã G, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28 tháng 3 năm 2026, tại nhà của bị cáo Ngô Văn Đ thuộc ấp K, xã G, tỉnh Đồng Tháp, khi đang nằm trên võng cùng với cháu Nguyễn Quỳnh A, bị cáo Đ có hành vi dùng tay sờ vào vùng âm hộ của cháu A. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, chị Huỳnh Thị Thùy D là mẹ ruột cháu Quỳnh A đến nhà bị cáo Đ để rước cháu A về nhà. Khi chị D tắm cho cháu Quỳnh A thì phát hiện vùng âm hộ của cháu bị đỏ và đau nên trình báo Cơ quan Công an.

Quá trình điều tra, bị cáo Đ thừa nhận hành vi nêu trên. Ngoài ra, bị cáo khai nhận còn thực hiện hành vi dùng tay sờ vào vùng âm hộ của cháu Quỳnh A vào tháng 4 năm 2025.

* Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số: 21/KLXHTDTE-TTPY ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ đối với cháu Nguyễn Quỳnh A, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám lâm sàng;

+ Âm hộ: Đỏ niêm mạc.

+ Màng trinh: Màng trinh hình ống. Màng trinh nguyên vẹn.

+ Âm đạo: Đỏ niêm mạc.

- Kết quả soi tươi tìm xác tinh trùng kết luận: Tìm không thấy xác tinh trùng.

* Đồ vật, tài liệu tạm giữ:

+ 01 (một) cái quần đùi vải màu xám sọc trắng trên quần có chữ haidas kích thước 48cm x 60cm.

+ 01 (một) cái áo trẻ em vải thun màu trắng, hai tay áo màu xanh, trên áo có nhiều họa tiết nhiều màu sắc có chữ HAPPY LEAP DAY có kích thước 46cm x 37cm.

+ 01 (một) cái quần trẻ em vải thun ngắn màu xanh có kích thước 30cm x 40cm.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Huỳnh Thị Thùy D là người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Quỳnh A không yêu cầu bị cáo Ngô Văn Đ bồi thường thiệt hại

về danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần. Tuy nhiên, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm cho đại diện bị hại số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 114/ CT-VKSKV2 ngày 05/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Ngô Văn Đ về tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Tháp giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”. Xử phạt bị cáo tù từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện bị hại không yêu cầu;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái quần đùi vải màu xám sọc trắng trên quần có chữ haidas kích thước 48cm x 60cm; 01 (một) cái áo trẻ em vải thun màu trắng, hai tay áo màu xanh, trên áo có nhiều họa tiết nhiều màu sắc có chữ HAPPY LEAP DAY có kích thước 46cm x 37cm; 01 (một) cái quần trẻ em vải thun ngắn màu xanh có kích thước 30cm x 40cm.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, lúc đầu bị cáo còn khai báo quanh co, khi được giải thích chính sách pháp luật thì bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định hành vi dâm ô với người dưới 16 tuổi là có tội, không oan, sai. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo hối hận việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về địa phương hòa nhập cộng đồng, chăm lo gia đình.

Người đại diện của bị hại trình bày: sự việc vừa qua là không mong muốn, bị cáo Đ gây tội thì chịu trách nhiệm với pháp luật, nay chị không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoảng tiền nào nữa, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng đều xác định những lời trình bày trước đó tại Cơ quan Điều tra là tự nguyện, nay tại phiên tòa không thay đổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa

phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Lời khai của bị hại; Lời khai người làm chứng; Biên bản thực nghiệm điều tra; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Ngô Văn Đ là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, thời gian vào khoảng tháng 4/2025 và ngày 28/3/2026 bị cáo đã thực hiện hành vi dâm ô như là dùng tay sờ vào vùng âm hộ của cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 11/3/2021, tại các thời điểm này cháu Quỳnh A dưới 16 tuổi.

Như vậy, bị cáo đã thực hiện 02 lần dùng tay sờ vào vùng âm hộ của cháu Quỳnh A nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Điều 146. Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất, tâm lý, sinh lý của cháu Quỳnh A. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ em được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục. Bị cáo nhận thức được, hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý, nhưng vì ham muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân nên cố ý thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; tại phiên tòa mặc dù lúc đầu bị cáo còn khai báo quanh co, nhưng sau đó bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cái quần đùi vải màu xám sọc trắng trên quần có chữ haidas kích thước 48cm x 60cm; 01 (một) cái áo trẻ em vải thun màu trắng, hai tay áo màu xanh, trên áo có nhiều họa tiết nhiều màu sắc có chữ HAPPY LEAP DAY có kích thước 46cm x 37cm; 01 (một) cái quần trẻ em vải thun ngắn màu xanh có kích thước 30cm x 40cm. Đây là các tài sản cá nhân của bị cáo, của bị hại. Nay bị cáo và đại diện bị hại không nhận lại, tài sản này cũng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[8] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 146; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái quần đùi vải màu xám sọc trắng trên quần có chữ haidas kích thước 48cm x 60cm; 01 (một) cái áo trẻ em vải thun màu trắng, hai tay áo màu xanh, trên áo có nhiều họa tiết nhiều màu sắc có chữ HAPPY LEAP DAY có kích thước 46cm x 37cm; 01 (một) cái quần trẻ em vải thun ngắn màu xanh có kích thước 30cm x 40cm.

Thi hành khi án có hiệu lực.

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện của người bị hại có mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. (Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Tháp;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Đồng Tháp;
- Phân trại tạm giam Gò Công;
- Trại tạm giam số 2 công an tỉnh Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Lắm

